

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán thiết bị, điều chỉnh cơ cấu dự toán xây dựng công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Quyết định số 1591/QĐ-LĐTBXH ngày 30/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 1239/QĐ-LĐTBXH ngày 20/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt hình thức quản lý dự án, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 829/QĐ-LĐTBXH ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư và dự toán xây dựng công trình dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 02023347-PD ngày 16/6/2020 của Công ty Cổ phần Giám định và thẩm định giá Phương Đông về việc thẩm định giá trị tài sản dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định;

Xét Tờ trình số 100/TTr-LĐT BXH ngày 17/6/2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh cơ cấu dự toán xây dựng công trình; dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu thiết bị và điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu kiểm toán thuộc dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định (kèm theo hồ sơ có liên quan);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí thiết bị và điều chỉnh cơ cấu dự toán xây dựng công trình Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định như sau:

Giá trị dự toán xây dựng công trình: **66.955.000.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu mươi sáu tỷ, chín trăm lăm mươi năm triệu đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 42.655.289.556 đồng,
- Chi phí thiết bị: 15.575.922.000 đồng,
- Chi phí quản lý dự án: 1.013.400.000 đồng,
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.065.377.000 đồng,
- Chi phí khác: 2.053.126.253 đồng,
- Chi phí dự phòng: 2.591.885.191 đồng.

(Chi tiết dự toán điều chỉnh tại Phụ lục số 01 kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu của dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định theo chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo Quyết định này.

Chủ đầu tư dự án căn cứ vào các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 và Điều 2 của Quyết định này chịu trách nhiệm rà soát, phê duyệt dự toán gói thầu cho phù hợp với đơn giá tại thời điểm thực hiện để làm căn cứ đánh giá, lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015, Khoản 2, Điều 117, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

Đối với gói thầu mua sắm xe ô tô, Chủ đầu tư chỉ được tổ chức lựa chọn nhà thầu sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng cho Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11/01/2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định (chủ đầu tư dự án), Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Trung tâm Thông tin (công bố ✓
trên cổng thông tin điện tử của Bộ);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Tân Dũng

Phụ lục số 01

DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Quyết định số 837 /QĐ-LĐTBXH ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

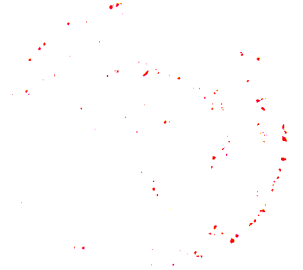


Stt	Nội dung chi phí	Dự toán (đồng)	Ghi chú
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	42.655.289.556	
1	Gói thầu xây lắp	36.163.196.000	Điều chỉnh giảm theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước
2	Trồng cây xanh	6.492.093.556	
II	CHI PHÍ THIẾT BỊ	15.575.922.000	
III	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	1.013.400.000	
IV	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	3.065.377.000	
1	Lập dự án đầu tư xây dựng công trình	Không điều chỉnh	
2	Chi phí khảo sát xây dựng		
3	Chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán		
4	Chi phí thẩm tra tổng mức đầu tư dự án		
5	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu xây lắp, gói thầu tư vấn giám sát thi công xây lắp		
6	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu cây xanh	25.991.000	
7	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu thiết bị	55.761.000	
8	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói cây xanh	6.698.000	
9	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công	Không điều chỉnh	
10	Chi phí giám sát thi công xây dựng (bao gồm cả cây xanh)	1.020.189.000	
11	Chi phí giám sát lắp đặt thiết bị	123.205.000	
12	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây lắp và giám sát thi công xây dựng công trình	Không điều chỉnh	
13	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thiết bị	15.575.000	
14	Chi phí lập báo cáo đánh giá tác động môi trường	0	Điều chỉnh giảm theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước
15	Thẩm định giá thiết bị	13.927.000	

16	Chi phí lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán điều chỉnh	Không điều chỉnh	
V	CHI PHÍ KHÁC	2.053.126.253	
1	Lệ phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình		
2	Lệ phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công	Không điều chỉnh	
3	Lệ phí thẩm định tổng dự toán		
4	Lệ phí thẩm tra và phê duyệt quyết toán	88.622.000	
5	Chi phí kiểm toán	106.019.000	Điều chỉnh giảm theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước
6	Chi phí bảo hiểm công trình		
7	Chi phí thẩm duyệt PCCC	Không điều chỉnh	
8	Lệ phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán gói thầu cây xanh	17.020.000	
9	Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán phần bổ sung gói thầu xây lắp	11.065.000	
10	Chi phí đăng ký xe ô tô	65.250.444	
11	Chi phí hạng mục chung	1.440.989.809	
	- Chi phí hạng mục chung của gói xây lắp	1.246.227.365	
	- Chi phí hạng mục chung của gói cây xanh	194.762.444	
VI	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	2.591.885.191	
	- Dự phòng cho gói thầu xây lắp	2.225.769.635	
	- Dự phòng cho gói cây xanh	320.807.000	
	- Dự phòng khác	45.308.556	
	TỔNG CỘNG	66.955.000.000	

Ghi chú: Các hạng mục không điều chỉnh là giữ nguyên giá trị dự toán được duyệt tại Quyết định số 829/QĐ-LDTBXH ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt tổng mức đầu tư và dự toán xây dựng công trình dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định.

(Chữ ký)



Phụ lục số 02

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU MỘT SỐ GÓI THẦU

(Kèm theo Quyết định số 857/QĐ-LDTBXH ngày 20 / 7/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)



STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Phần công việc đã thực hiện	13.927.000	Ngân sách nhà nước					
1	Thẩm định giá thiết bị	13.927.000						
II	Phần công việc không áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	65.250.444						
1	Chi phí đăng ký xe ô tô	65.250.444						
III	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	15.770.462.999	Ngân sách nhà nước					
1	Thiết bị phục vụ điều dưỡng, gồm các hợp đồng: - Hợp đồng thiết bị điện tử, điện lạnh, thiết bị phục hồi chức năng và nhà ăn - Hợp đồng thiết bị đồ gỗ và nội thất	14.220.922.000 7.513.529.000 6.707.393.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ	Quý III-IV/2020	Trọn gói	05 tháng
2	Xe ô tô 29 chỗ	1.355.000.000		Chào hàng cạnh tranh (qua mạng)	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	Quý III-IV/2020	Trọn gói	03 tháng
3	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu thiết bị	55.761.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2020	Trọn gói	60 ngày
4	Thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thiết bị	15.575.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2020	Trọn gói	60 ngày
5	Giám sát mua sắm, lắp đặt các gói thầu thiết bị	123.204.999		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III-IV/2020	Trọn gói	05 tháng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
IV	Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu							
1	Kiểm toán dự án (*)	106.019.000	Ngân sách nhà nước	Chi định thầu rút gọn		Quý IV/2020	Trọn gói	150 ngày

(*): Gói thầu Kiểm toán dự án điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu so với Quyết định số 1239/QĐ-LĐTĐ ngày 20/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hình thức quản lý dự án, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Nam Định.

